

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 10 năm 2015

DỰ THẢO

BÁO CÁO
Về tình hình thực hiện Nghị quyết năm học 2014 - 2015
và phương hướng nhiệm vụ năm học 2015 - 2016

Qua 01 năm nỗ lực phấn đấu, tập thể cán bộ, giảng viên, giáo viên và nhân viên (CB-GV-NV) Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đã cơ bản hoàn thành tốt Nghị quyết của Hội nghị cán bộ - công chức năm học 2014 – 2015. Thay mặt toàn thể CB-GV-NV nhà trường chúng tôi xin kiểm điểm lại những công việc đã làm được và chưa làm được để cùng rút kinh nghiệm làm tốt hơn trong năm học 2015 – 2016.

A. NHIỆM VỤ:

Hội nghị Cán bộ - Công chức năm học 2014 – 2015 đã đề ra những nhiệm vụ quan trọng. Trong đó tập thể Nhà trường đã phấn đấu hoàn thành cơ bản những chỉ tiêu mà Hội nghị đã đề ra.

B. CHỈ TIÊU ĐẠT ĐƯỢC:

I. ĐỐI VỚI HỌC SINH:

1. Tuyển sinh khối chuyên nghiệp năm học 2014 – 2015:

HỆ ĐÀO TẠO	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN	TỶ LỆ	SỐ LỚP	GHI CHÚ
Cao đẳng	1.500	906	60.4%	18	Không đạt
Trung cấp chuyên nghiệp	500	406	81.20%	09	
TỔNG	2.000	1.312	65.6%	27	

Nguyên nhân tuyển sinh chưa đạt chỉ tiêu:

- Do các trường ĐH được phép tuyển sinh dựa vào kết quả học THPT;
- Công tác quảng cáo – tư vấn tuyển sinh cũng chưa đạt hiệu quả (mặc dù có tăng cường công tác quảng cáo tuyển sinh: tặng lịch cho HSSV nhân dịp nghỉ Tết, phát thông tin tuyển sinh của trường trên Đài Tiếng nói Nhân dân TP.HCM).
- Do ảnh hưởng của các thông tin không tốt về trường trên mạng trong thời gian qua.

2. Kết quả đào tạo HS-SV khối chuyên nghiệp năm học 2014 – 2015:

Kết quả đào tạo		Chỉ tiêu (%)	Kết quả đạt được (%)	Số HS - SV đạt/ TSDT	GHI CHÚ
TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP					
Thi tốt nghiệp	Tỷ lệ đạt TN	80 %	94.44%	119/126	Đạt
	Tỷ lệ XS, khá, giỏi	20 %	52.38%	66/126	Đạt
	Tỷ lệ TN môn chính trị	90 %	99.21%	125/126	Đạt
Kết quả học tập	Học sinh XS, khá, giỏi	20%	19.42%	107/551	Không đạt
	Tỷ lệ Học sinh được học tiếp	80%	61.81%	212/343	
	Tỷ lệ Học sinh thực tập đạt yêu cầu	95%	94.71%	197/208	
CAO ĐẲNG					
Thi tốt nghiệp	Tỷ lệ đạt TN	75%	67.15%	419/624	Không đạt
	Tỷ lệ XS, khá, giỏi	15%	13.78%	86/624	
	Tỷ lệ tốt nghiệp các môn lý luận CT	90%	93.59%	584/624	Đạt
Kết quả học tập	Sinh viên XS, khá, giỏi	20%	12.15%	293/2411	Không đạt
	Tỷ lệ SV được học tiếp	85%	92.71%	1641/1770	Đạt
	Tỷ lệ SV thực tập đạt yêu cầu	95%	97.50%	625/641	Đạt

3. Kết quả rèn luyện HS-SV khối chuyên nghiệp:

Hệ đào tạo	Kết quả rèn luyện	Chỉ tiêu (%)	Kết quả đạt được (%)	Số HS-SV đạt/TS	GHI CHÚ
Trung cấp chuyên nghiệp	HS đạt XS,tốt, khá, TB	90%	68.42%	377/551	Không đạt
Cao đẳng, liên thông Cao đẳng	HS đạt XS,tốt, Khá, TB	85%	78.85%	1901/2411	Không đạt

4. Kết quả khen thưởng, kỷ luật HS-SV khối chuyên nghiệp:

4.1. Khen thưởng:

Giảm 1.73% so với năm học 2013 - 2014.

Hệ đào tạo	HSSV Xuất sắc	HS-SV Giỏi	HS-SV Khá	Cán bộ lớp tích cực	Tập thể lớp “Học tập tốt – Rèn luyện tốt”
TCCN	/	4	16	16	01 lớp HK và 01 lớp NH
Cao đẳng	/	7	71	54	02 lớp HK và 02 lớp NH

4.2. Kỷ luật:

Giảm 9.48% so với năm học 2013 - 2014.

Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập	Cho thôi học	Ghi chú
129	234	2	0	365/3246

5. Thực tập tốt nghiệp:

TT	KHOA	Tổng số	XẾP LOẠI				Số đơn vị nhận HSSV thực tập	Ghi chú
			Xuất sắc + Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu, kém		
1	Khoa CNTT	136	128	1	2	5	37	
2	Khoa Cơ khí	156	140	12		4	37	
3	CN Điện - Điện tử	290	274	5		11	77	
4	CN Động lực	131	122	5		4	38	
5	Công nghệ may - TT	48	45	3			4	
6	CN Nhiệt – Lạnh	88	81	4		3	22	
Tổng cộng:		849	790	30	2	27	215	

6. Kết quả thi HS - SV giỏi cấp khoa khối chuyên nghiệp:

KHOA	MÔN THI	SỐ SV-HS DỰ THI	SỐ SV-HS ĐẠT GIẢI	GHI CHÚ
Động lực	Thực tập Động cơ 1	14	4	
Công nghệ thông tin	Lập trình (khóa 2012)	9	3	
	Lập trình (khóa 2013)	5	2	
Công nghệ May -TT	Thực tập May	93	4	
CN Điện - Điện tử	Thực tập điện tử	22	4	
	Thực tập điện	22	3	
Tổng cộng:		165	20	

7. Kết quả học tập của học sinh khối THPT:

7.1. Chỉ tiêu tuyển sinh 10 (2014 – 2015): Không có

7.2. Kết quả cả năm:

- Toàn trường có: 08 HS giỏi (chiếm tỉ lệ 0,6%).
390 HS tiên tiến (chiếm tỉ lệ 29,6%).
- Lớp tiên tiến xuất sắc: 01 lớp/30 lớp (chiếm tỉ lệ 3,33%).
- Lớp tiên tiến: 09 lớp/30 lớp (chiếm tỉ lệ 30%).
- Lớp trung bình: 20 lớp/30 lớp (chiếm tỉ lệ 66,67%).

7.2.1. Học tập của toàn khối:

- Học sinh lên lớp (chỉ tiêu: 98%) đạt: 1293 HS/1319 TSHS, đạt 98,02%.
- Tốt nghiệp THPT quốc gia 2015 (Chỉ tiêu: 99,5%, phần đầu đạt đến tỉ lệ trung bình của Thành phố) kết quả: 426 HS/450 HS, đạt 94,67%.
- Học sinh khối 11 có bằng nghề phổ thông: đạt 98,8%. (chỉ tiêu 100%)
- 100 % các tiết học thực hành thí nghiệm được thực hiện đảm bảo các tiết học có đồ dùng dạy học.

7.2.2. Hạnh kiểm của toàn khối:

- Hạnh kiểm trung bình trở lên (chỉ tiêu: 99%): 1318/1319 HS, đạt 99,92%.
- Hạnh kiểm tốt - khá (chỉ tiêu: 85%): 1194/1319 HS, đạt 90,52%.

II. ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN – GIẢNG VIÊN:

1. Giảng viên khối cao đẳng chuyên nghiệp:

1.1. Kết quả kiểm tra toàn diện của giảng viên:

STT	Kiểm tra toàn diện	Xếp loại								Tổng số
		Tốt	Tỉ lệ (%)	Khá	Tỉ lệ (%)	Trung bình	Tỉ lệ (%)	Yếu	Tỉ lệ (%)	
1	Học kỳ 1	59	49.17	61	50.83	0	0			120
2	Học kỳ 2	41	44.08	51	54.84	1	1.08			93
3	Cả năm	83	47.7	90	51.73	1	0.57			174
Tăng, giảm so với 2013-2014		Tăng 13,54%		Giảm 11,95%		Giảm 3,12%				

1.2. Kết quả thao giảng cấp khoa năm học 2014 – 2015:

Tổng số đơn vị thực hiện: 6/8 đạt 75%.

Stt	KHOA	KẾT QUẢ						Số GV giảng
		Giải I	Tỉ lệ (%)	Giải II	Tỉ lệ (%)	Giải III	Tỉ lệ (%)	
1	Khoa học cơ bản	01	50	01	50			02
2	Lý luận Chính trị	01	50	01	50			02
3	CN Điện - Điện tử	01	33,34	01	33,34			03
4	CN Cơ khí	01	33,34	01	33,33	01	33,33	03
5	Công nghệ thông tin	01	33,34	01	33,33	01	33,33	03
6	Công nghệ May - TT	01	50					02
CỘNG		06	40	05	33,33	02	13.33	15

1.3. Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp toàn quốc năm 2015:

Có 01 GV tham gia.

Kết quả:

Giải nhì: 01 GV đạt 100% (GV Nguyễn Văn Minh, Trưởng khoa Công nghệ thông tin).

2. Giáo viên THPT

- Lao động tiên tiến: 59/60 CB-GV-NV (chiếm tỉ lệ 98,3%).
- 02 GV được công nhận CSTĐ cấp cơ sở.
- 01 GV được công nhận CSTĐ cấp thành phố.
- Sự phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh với Nhà trường nhịp nhàng, đoàn kết, thân ái, có hiệu quả cao.

III. ĐỐI VỚI CÁN BỘ GIẢNG VIÊN – GIÁO VIÊN – NHÂN VIÊN:

1. Công tác giáo dục chính trị - Tư tưởng:

- Tổ chức nghe thời sự, chính trị, chế độ chính sách: 02 lần/năm.
- Tổ chức các hoạt động về nguồn, học tập truyền thống: 01 lần/năm.

2. Công tác học tập nâng cao trình độ:

Tổng số CB-GV-NV toàn trường: 389 (305 BC + 22 GV mới tuyển + 62 HĐ trường), trong đó:

- CB-GV-NV trình độ Tiến sĩ: 06 (3 CBQL + 3 GV).
- CB-GV-NV trình độ Thạc sĩ: 121 (29 CBQL - NV+ 92 GV).
- CB-GV-NV đạt trình độ Trung cấp Lý luận chính trị trở lên: 14.

Số CB-GV-NV đang học để đạt chuẩn là 2, trong đó có: Trưởng bộ môn: 02.

Số CB-GV-NV đang học trên chuẩn là 44, trong đó có: tiến sĩ: 08; thạc sĩ: 36.

Trình độ tin học: Phần đầu 100% biết sử dụng vi tính, đạt 90%; trong đó có chứng chỉ, bằng cấp là 259/389 CB-GV-NV, đạt 67%.

Trình độ ngoại ngữ: Chỉ tiêu 30% có trình độ B trở lên, đạt 58% (227/389 CB-GV-NV)

Trình độ LL Chính trị: 100% đạt yêu cầu khi được cử đi học.

Tổng số CB-GV-NV tham gia các lớp tập huấn do Sở, Ban, Ngành và Trường tổ chức: 386 học viên, trong đó:

- + Bồi dưỡng chứng chỉ nghiệp vụ dạy nghề: 42 học viên;
- + Tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề khối chuyên nghiệp: 278 học viên;
- + Tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề khối THPT: 66 học viên.

Số CB-GV-NV đang học nâng cao trình độ: 45 người (Tiến sĩ: 08 người; Thạc sĩ: 37 người)

3. Thi đua:

3.1. Tập thể

- Đảng bộ Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP.HCM được công nhận trong năm 2014 “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”;

- Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP.HCM đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;

- Công đoàn Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP.HCM đạt danh hiệu “Vững mạnh xuất sắc”;

- Đoàn Thanh niên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP.HCM đạt danh hiệu “Tiên tiến cấp Thành đoàn”;

- Hội sinh viên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP.HCM đạt danh hiệu “Xuất sắc cấp Thành hội”;

- Số đơn vị đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”: 15 tập thể

- Số đơn vị đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”: 18 tập thể

- Số tổ công đoàn đạt danh hiệu:

+ Tổ công đoàn vững mạnh xuất sắc: chỉ tiêu 60% đạt 64,7% (11/17 tổ, CĐBP).

+ Tổ công đoàn vững mạnh: 6/17 tổ, CĐBP.

3.2. Cá nhân

- Số cá nhân đạt “Lao động tiên tiến”: 374 cá nhân (tỷ lệ 95,89%)
- Số cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở: 56 cá nhân (tỷ lệ 14,97%)
- Số cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ cấp Thành phố: 09 cá nhân (đề nghị);
- Số cá nhân nhận Bằng Khen của Ủy ban nhân dân TP: 32 cá nhân (đề nghị);
- Số cá nhân nhận Bằng Khen của Thủ tướng Chính phủ: 03 cá nhân (đề nghị);
- Số cá nhân nhận Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh: 21 cá nhân (đề nghị);
- Số cá nhân nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: 06 cá nhân (đề nghị);
- Số cá nhân nhận Huân chương Lao động Hạng Ba: 01 cá nhân.
- Số CDV đạt danh hiệu công đoàn viên xuất sắc: chỉ tiêu 85%, đạt 86,15% (336/390 CDV).

4. Chế độ chính sách, công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ

4.1. Chế độ chính sách

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách về lương và phụ cấp theo lương, chế độ làm việc đối với CB-GV-NV theo quy định.
- Chú trọng các chế độ thi nâng ngạch, chuyển ngạch đối với công chức, viên chức theo quy định.
- Tích cực tham gia góp ý các dự thảo văn bản liên quan đến chế độ, chính sách của nhà giáo và cán bộ quản lý. Tham gia giải quyết kịp thời những khiếu nại, bức xúc của CB-GV-NV về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, chế độ chính sách theo quy định, nhằm tạo điều kiện tốt cho đội ngũ yên tâm công tác.
- Chính quyền Nhà trường phối hợp với tổ chức Công đoàn chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho CB-GV-NV. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, thống nhất thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo công khai, minh bạch các nguồn thu, chi.
- Triển khai thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật gắn với chế độ, quyền lợi của cán bộ viên chức cũng như cơ chế, biện pháp để xử lý.
- Xây dựng Nội quy cơ quan, Quy chế làm việc tạo môi trường sư phạm nghiêm túc, khoa học, thân thiện và trách nhiệm trong Nhà trường.

4.2. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, nhân viên:

- Tăng cường công tác xây dựng, thực hiện quy hoạch đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý. Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, đánh giá, sàng lọc đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý theo hướng tăng cường quyền chủ động và tự chịu trách nhiệm của Nhà trường theo quy định hiện hành.
- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CB-GV-NV. Đặc biệt chú trọng nội dung bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học. Tăng cường sự phối hợp giữa Nhà trường với Sở Giáo dục và Đào tạo để làm tốt công tác đào tạo,

bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và yêu cầu phát triển năng lực theo chuẩn nghề nghiệp.

- Tiếp tục tổ chức cho nhà giáo và cán bộ quản lý thực hiện nghiên cứu khoa học, khuyến khích sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong đào tạo. Thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin một cách hiệu quả trong đổi mới phương pháp dạy học và quản lý.

5. Nghiên cứu khoa học:

- Hội thảo chuyên đề cấp khoa: 01 lần/năm học. Các khoa đã chủ động tổ chức nhiều buổi hội thảo về chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề nhằm nâng cao nghiệp vụ, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. Tổ chức được 06 hội thảo trong năm học.

- Tổ chức 01 hội thảo khoa học cấp trường với chủ đề “Nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh theo định hướng đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục Việt Nam” với 44 bài tham luận của các giảng viên và cán bộ quản lý của Trường.

- Số đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường là 04 đề tài (đã nghiệm thu 03 đề tài và có 01 đề tài được hội đồng đánh giá loại xuất sắc).

- Số đề tài nghiên cứu khoa học cấp Thành phố là 01 đề tài (đã được Sở Khoa học và Công nghệ thành phố duyệt và cho thực hiện từ năm 2013).

- Số bài báo khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành: 06 bài.

- Gắn kết với các tổ chức Khoa học – Công nghệ khác thông qua việc tham dự các hội thảo khoa học như: Ứng dụng công nghệ thiết kế ngược trong nghiên cứu phát triển sản phẩm, Ứng dụng máy in 3D - máy tạo mẫu nhanh trong nghiên cứu chế tạo sản phẩm mới).

- Số sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật: 91 SKKN.

6. Các chỉ tiêu khác đã đạt được:

- Mỗi giáo viên đăng ký: 01 tiết dạy tốt/năm học.

- Mỗi giáo viên dự giờ đồng nghiệp: 02 lần/năm học.

- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn: 100% Giáo viên đạt yêu cầu.

- Kiểm tra toàn diện giáo viên: 100% số giáo viên/năm học.

- Số buổi nghỉ có phép trong mỗi học kỳ: Theo đúng quy định.

- Đóng góp quỹ “vì người nghèo”: Thực hiện theo phân bổ của Công đoàn Ngành.

- Đóng góp quỹ học bổng “Nguyễn Đức Cảnh”: 50.000đ/người/năm.

- Công đoàn cùng với chính quyền vận động quyên góp giúp đỡ cho 01 CĐV của trường có hoàn cảnh rất khó khăn (Chồng mất vì tai nạn, con nhỏ mới 5 tháng tuổi) với số tiền hơn 50.000.000 đồng.

- Duy trì mức thưởng và trợ cấp dành cho HSSV giỏi và HSSV có hoàn cảnh khó khăn.

- Tham gia đầy đủ các chương trình xã hội, từ thiện, đóng góp gây quỹ theo các cuộc vận động và theo kế hoạch của Ngành.

7. Về đời sống vật chất và tinh thần:

- Các chỉ tiêu đề ra về chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CB-GV-NV đều thực hiện tốt theo đúng quy định của Ngành và Nhà nước.

- Thi đua tháng, học kỳ, năm học, tiền cơm trưa, tết, tiền hè, tiền trang phục đầu năm, các ngày Lễ trong năm... đều thực hiện tốt 100% theo quy định và Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Tổ chức nghỉ mát hè cho CB-GV-NV: 1 lần/năm.

- Khám sức khỏe định kỳ cho CB-GV-NV: 1 lần/năm.

- Hỗ trợ CB-GV-NV nghỉ hưu: 10.000.000 đồng/người.

- Tổ chức hoạt động Thể dục thể thao: Tham gia tích cực hội thao của cụm, Công đoàn Ngành đạt giải phong cách và giải 4 bóng chuyền chào mừng Ngày Lễ Nhà giáo Việt Nam 20/11; đạt giải nhì bóng bàn, cầu lông Cụm Công đoàn IX chào mừng Lễ 30/4, 1/5 và 19/5.

- Tổ chức Hội thao toàn trường cho CB-GV-NV, chào mừng các ngày lễ lớn của dân tộc: 01 lần/năm.

Nhìn chung các chỉ tiêu về đời sống vật chất và tinh thần trong năm học 2014 – 2015 chúng ta đã thực tốt theo Nghị quyết Hội nghị cán bộ - công chức đề ra.

C. KẾT QUẢ TRỌNG TÂM ĐẠT ĐƯỢC:

1. Công tác đào tạo, quản lý đào tạo

- Đã trình Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo mở các ngành mới trình độ cao đẳng chuyên nghiệp là Tiếng Anh, Kế toán, Tài chính và Quản trị kinh doanh;

- Xây dựng và hoàn thiện 15 chương trình chuyên ngành cao đẳng chuyên nghiệp theo hệ thống tín chỉ, xây dựng 9 chương trình chuyên ngành trung cấp chuyên nghiệp từ THCS (9+3), hoàn thiện 9 chương trình chuyên ngành trung cấp chuyên nghiệp từ THPT (12+2), xây dựng 14 chương trình chuyên ngành trung cấp nghề và cao đẳng nghề và đặc biệt là 14 chương trình cao đẳng nghề từ THCS (9+4);

- Triển khai xây dựng chương trình đào tạo tiên tiến các ngành kỹ thuật Điện – Điện tử, Công nghệ thông tin, Cơ khí, Động lực theo tiếp cận CDIO;

- Mở rộng các loại hình đào tạo Cao đẳng liên thông chuyên nghiệp, cao đẳng liên thông nghề, Đại học liên thông chuyên nghiệp, Đại học liên thông vừa làm vừa học;

- Tham gia thi giáo viên dạy giỏi trung cấp chuyên nghiệp cấp toàn quốc và đạt giải nhì ngành Công nghệ thông tin;

- Công tác tuyển sinh năm học 2015 – 2016 tăng gần gấp 3 lần so với số lượng tuyển sinh năm học 2014 - 2015 (năm học 2014 – 2015: 1.300 HSSV; năm học 2015 – 2016: 3.300 HSSV) và hiện nay nhà trường đang tiếp tục tuyển sinh khoảng 300 SV hệ Cao đẳng liên thông và Đại học liên thông;

- Tăng quy mô HSSV trường từ 3.000 HSSV lên trên 6.000 HSSV (năm học 2015-2016) phấn đấu năm học 2017-2018 trên 10.000 HSSV;

- Tăng cường mối quan hệ với các đối tác chiến lược nước ngoài để tăng cường đào tạo hợp tác quốc tế, tích cực và chủ động liên kết đào tạo với nước ngoài như Hàn Quốc, Anh, Nhật và Đức;
- Xây dựng và phát triển các phòng thí nghiệm, xưởng thực hành cho các ngành Điện – Điện tử, May Thời trang, Công nghệ thông tin, Cơ khí,...;
- Điều chỉnh, bổ sung quy chế học vụ, quy chế quản lý học sinh sinh viên theo hướng chuẩn hóa quy trình công tác và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý;
- Hoàn thiện các thông tin công bố trên website của trường về các chương trình đào tạo, các quy định về công tác đào tạo, các chủ trương về chế độ chính sách đối với học sinh sinh viên;
- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các đơn vị khoa và tổ bộ môn trong công tác quản lý giảng dạy, quản lý nội dung chương trình đào tạo và đảm bảo chất lượng đào tạo;
- Tăng cường công tác kiểm tra chuyên môn: Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, dự giờ giảng viên; tổ chức kiểm tra công tác quản lý của các khoa và công tác của giảng viên;
- Triển khai các hệ thống phần mềm về công tác quản lý đào tạo và công tác quản lý ngân hàng câu hỏi, thi, kiểm tra trắc nghiệm trực tuyến,...;
- Xây dựng và thực hiện đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh, tin học;
- Tổ chức các lớp học chuyên đề, các lớp ngắn hạn cho các ngành nghề.

2. Công tác tổ chức, nâng cao năng lực quản lý

- Chấn chỉnh, sắp xếp lại bộ máy tổ chức nhằm đảm bảo hoạt động hiệu quả;
- Hoàn thiện phân công công tác thành viên Ban Giám hiệu, Nội quy cơ quan và Quy chế làm việc của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác;
- Hoàn thiện Quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường, quy định rõ chức năng nhiệm vụ của các đơn vị. Tăng cường phân cấp quản lý cho các đơn vị trực thuộc trường nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị và cá nhân;
- Triển khai bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý. Tổ chức cho cán bộ quản lý đi tham quan học tập kinh nghiệm ở các cơ sở đào tạo trong nước;
- Hoàn chỉnh các quy chế, quy định của Trường. Triển khai ứng dụng hệ thống quản lý hành chính điện tử của trường (egov) để giúp công tác quản lý nhà trường đạt hiệu quả tốt nhất.

3. Nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ giảng viên

- Chuẩn hóa và nâng cao trình độ đội ngũ giảng viên: Mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy nghề, kỹ năng nghề cho giảng viên chưa có chứng chỉ sư phạm dạy nghề hoặc chứng chỉ kỹ năng nghề;
- Xây dựng các chế độ động viên, khuyến khích cán bộ, giảng viên nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực giảng dạy;

- Tuyển chọn 25 giảng viên có trình độ từ thạc sĩ, khuyến khích cán bộ quản lý và giảng viên có trình độ cao chuyển về trường công tác, khuyến khích cán bộ và giảng viên đi học nâng cao trình độ.

4. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

- Hoàn thiện các quy định về tổ chức quản lý và triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học đối với giảng viên, sinh viên;

- Có chế độ khuyến khích cá nhân, đơn vị tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, đã triển khai nhiều công trình nghiên cứu khoa học của các khoa. Coi trọng hoạt động nghiên cứu khoa học phục vụ cho nhiệm vụ dạy và học của Nhà trường, nghiêm chỉnh tuân thủ các quy định của Nhà nước.

- Đã mở rộng hợp tác quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu khoa học bằng nhiều phương thức nhằm giao lưu học hỏi kinh nghiệm của các trường đại học tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

- Tổ chức Hội thảo năm 2015 nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nhà trường và tổ chức nhiều hội thảo, tọa đàm, thông tin khoa học từ cấp khoa. Tạo điều kiện để cán bộ, giảng viên được tham gia các hội thảo khoa học;

- Tổ chức các khóa học nghề dành cho học viên chính sách, bộ đội xuất ngũ, hoàn cảnh khó khăn với Hiệp hội năng lượng không biên giới Cộng hòa Pháp;

- Tham gia dự án hợp tác đào tạo nghề với công ty Schneider Electric Việt Nam và Tổ chức phi chính phủ Châu Á Thái Bình Dương;

- Tham gia dự án hợp tác đào tạo nghề với công ty Coner Việt Nam và Tổ chức phi chính phủ Châu Á Thái Bình Dương.

5. Đầu tư cơ sở vật chất và các hoạt động khác

- Tăng thu nhập cho CB GV NV hàng tháng và Tết Nguyên đán;

- Xây dựng mối quan hệ gắn bó với các công ty, xí nghiệp để đưa học sinh sinh viên đi thực tập và giới thiệu việc làm cho học sinh sinh viên tốt nghiệp ra trường. Tổ chức Hội việc làm cho HSSV tốt nghiệp và giới thiệu HSSV thực tập, làm việc qua các hợp đồng với các công ty;

- Tăng cường công tác đào tạo nghề liên kết với doanh nghiệp. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi nghề bằng các loại hình đào tạo ngắn hạn;

- Tăng cường công tác phục vụ đào tạo, quan tâm xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường, từ các hoạt động vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp, an toàn lao động đến văn hóa giao tiếp, ứng xử, ... phải đảm bảo tính nhân văn, an toàn, văn minh, giữ vững danh hiệu “Đơn vị văn hóa” do quận Tân Bình và Thành phố công nhận hàng năm;

- Cải tạo và di dời cổng chính ra gần đường Hoàng Văn Thụ, khang trang, tạo thương hiệu của nhà trường;

- Cải tạo nâng tầng Khoa Điện – Điện tử;

- Trang bị thiết bị cho Khoa May Thời trang, Khoa Công nghệ thông tin và Điện – Điện tử;

- Trang bị thiết bị văn phòng phục vụ làm việc và giảng dạy;
- Mua sắm thiết bị và vật tư thực tập cho các Khoa;
- Sắp xếp vị trí làm việc và thực hành cho các khoa Công nghệ Điện – Điện tử, khoa Công nghệ Động lực, khoa Công nghệ Nhiệt – Lạnh, Khoa Công nghệ thông tin và các phòng học lý thuyết;
- Sắp xếp vị trí làm việc tại trung tâm Truyền thông – Thư viện và trang bị thêm các đầu sách tại Thư viện trường;
- Cải tạo ký túc xá sinh viên thu hút được gần 400 học sinh sinh viên giúp cho việc tăng quy mô đào tạo của trường, tạo nguồn lực kinh tế để phát triển;
- Triển khai xây dựng quy hoạch tổng thể tại cơ sở chính (390 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh) theo quy hoạch tổng thể 1/500 và điều chỉnh quy hoạch 1/2000 trình thành phố;
- Triển khai tiếp tục dự án xây dựng phân hiệu tại huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh trình Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND Thành phố Hồ chí Minh;
- Cải tạo và sơn các tòa nhà trong trường sạch, đẹp;
- Cải tạo lại Nhà truyền thống của trường;
- Sửa chữa và sơn lại toàn bộ bàn ghế học sinh các phòng học lý thuyết;
- Cải tạo các bồn hoa, cây xanh trong khuôn viên trường;
- Chính quyền phối hợp với Công đoàn, Đoàn Thanh niên, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao nhằm tạo không khí vui tươi lành mạnh, góp phần nâng cao chất lượng các mặt hoạt động của trường, đặc biệt là các phong trào thi đua dạy tốt – học tốt.

D. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2015 – 2016:

Phát huy những kết quả, thành tích và các kinh nghiệm của năm học 2014 – 2015, thực hiện yêu cầu đổi mới giáo dục căn bản và toàn diện; tiếp tục phát triển cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, từng bước thực hiện chuẩn hóa, hiện đại hóa và xã hội hóa, thực hiện tốt chủ trương đổi mới nội dung và phương pháp dạy học, đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp. Căn cứ vào tình hình kinh tế xã hội của thành phố, căn cứ vào chủ đề năm học 2015 – 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo là: “Tập trung xây dựng và nhân rộng trường học tiên tiến, hiện đại; gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, đào tạo nghề nghiệp, phẩm chất, nhân cách, lối sống và tay nghề” nhà trường thống nhất tập trung đề ra các phương hướng và nhiệm vụ như sau:

1. Công tác chính trị tư tưởng:

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động của Ngành; Chú trọng giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật; hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc và của Thành phố.
- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo

đức, tự học và sáng tạo”, tổ chức tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Tiếp tục triển khai chủ trương “Đổi mới toàn diện Nhà trường”, thực hiện chủ đề tư tưởng “Sống có trách nhiệm, sống trung thực”, nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho CB-GV-NV và HSSV trong toàn trường.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên trong nhà trường, gắn chặt hoạt động của các đoàn thể với nhiệm vụ năm học, phổ biến, nhân rộng các tấm gương điển hình trong đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và HSSV xuất sắc.

- Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên chú trọng tuyên truyền, phát huy truyền thống hiếu học, lao động sáng tạo; tăng cường giáo dục lý tưởng sống, kỹ năng sống cho HSSV; phấn đấu đào tạo một thế hệ HSSV có trí tuệ, có thể lực, sống có trách nhiệm, văn minh, nghĩa tình.

2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục và đào tạo:

- Xây dựng kế hoạch năm học 2015 – 2016 cụ thể và chi tiết, phù hợp với lộ trình của kế hoạch chiến lược phát triển của Nhà trường giai đoạn 2015 – 2020, tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đổi mới phương pháp đánh giá kết quả học tập của HSSV; mở rộng đào tạo thêm nhiều ngành, nghề, bậc đào tạo; chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng HSSV giỏi; đẩy mạnh việc hướng dẫn HSSV nghiên cứu khoa học, vận dụng lý thuyết vào thực tế; chú trọng phát huy năng lực sáng tạo và nâng kỹ năng thích ứng với cuộc sống cho HSSV.

- Triển khai thực hiện các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ HSSV khá giỏi, giảm tỷ lệ HSSV yếu kém, khắc phục tình trạng HSSV bỏ học, chú trọng công tác tư vấn tâm lý, tư vấn hướng nghiệp cho HSSV.

- Điều chỉnh nội dung dạy học theo đúng quy định, tiếp tục đổi mới phương pháp giáo dục, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình đào tạo, triển khai tự đánh giá, triển khai đánh giá ngoài đối với Trường.

- Duy trì chất lượng trung tâm ngoại ngữ, trung tâm đào tạo. Tạo điều kiện thuận lợi cho các trung tâm hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của HSSV và người lao động trên địa bàn, nhất là nhu cầu học tập tin học, ngoại ngữ.

- Đào tạo bậc cao đẳng và bậc trung cấp chuyên nghiệp gắn với nhu cầu của xã hội, tích cực hướng nghiệp phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông.

3. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo:

- Có kế hoạch tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện chiến lược, quy hoạch, đề án của nhà trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc quy chế về công khai đối với cơ sở GD.

- Thực hiện cải cách hành chính, nghiêm túc thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí, thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách về lương và phụ cấp theo lương, chế độ làm việc đối với CB-GV-NV theo quy định.

- Chú trọng các chế độ thi nâng ngạch, chuyển ngạch đối với công chức, viên chức theo quy định.

- Triển khai đổi mới công tác thi đua, khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

4. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, nhân viên:

- Tăng cường công tác xây dựng, thực hiện quy hoạch đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý. Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, đánh giá, sàng lọc đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý theo hướng tăng cường quyền chủ động và tự chịu trách nhiệm của Nhà trường theo quy định hiện hành.

- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CB-GV-NV. Đặc biệt chú trọng nội dung bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học. Tăng cường sự phối hợp giữa Nhà trường với Sở Giáo dục và Đào tạo để làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và yêu cầu phát triển năng lực theo chuẩn nghề nghiệp.

- Tiếp tục tổ chức cho nhà giáo và cán bộ quản lý thực hiện nghiên cứu khoa học, khuyến khích sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong đào tạo. Thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin một cách hiệu quả trong đổi mới phương pháp dạy học và quản lý.

- Tích cực tham gia góp ý các dự thảo văn bản liên quan đến chế độ, chính sách của nhà giáo và cán bộ quản lý. Tham gia giải quyết kịp thời những khiếu nại, bức xúc của CB-GV-NV về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, chế độ chính sách theo quy định, nhằm tạo điều kiện tốt cho đội ngũ yên tâm công tác.

- Chính quyền Nhà trường phối hợp với tổ chức Công đoàn chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho CB-GV-NV. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, thống nhất thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo công khai, minh bạch các nguồn thu, chi.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động giảng dạy của giảng viên, giáo viên.

- Xây dựng nội quy, quy định chế độ, lệ lối làm việc tạo môi trường sư phạm nghiêm túc, khoa học, thân thiện và trách nhiệm trong Nhà trường.

- Triển khai thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật gắn với chế độ, quyền lợi của cán bộ viên chức cũng như cơ chế, biện pháp để xử lý.

- Kiên quyết giải quyết triệt để những trường hợp vi phạm quy định về đạo đức nhà giáo, bãi miễn những cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, làm mất uy tín nhà giáo.

5. Tăng cường đầu tư phát triển cơ sở vật chất:

- Xây dựng và nâng cấp trường lớp theo quy hoạch đã được phê duyệt.
- Tăng cường các giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng và bảo quản tốt các trang thiết bị máy móc đã được trang bị. Chủ động tổ chức rà soát, mua sắm bổ sung sách, máy móc thiết bị dạy học và vật tư, kịp thời phục vụ công tác đào tạo.
- Tiếp tục khai thác, thu hút các nguồn đầu tư từ ngân sách Nhà nước cho công tác đào tạo; đồng thời tranh thủ các nguồn lực ngoài xã hội đóng góp tự nguyện, hợp pháp cho việc trang bị và hỗ trợ công tác đào tạo của trường.

6. Đẩy mạnh các hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế:

Mở rộng các hoạt động giao lưu quốc tế nhằm thu hút đầu tư, giao lưu hợp tác, trao đổi kinh nghiệm, học tập các trường đại học, cao đẳng có uy tín trong khu vực và các nước có nền giáo dục phát triển. Nghiên cứu tiến hành các hoạt động hợp tác trong và ngoài nước về khoa học và công nghệ.

E. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

Đầu năm học, Công đoàn phối hợp chặt chẽ với chính quyền xây dựng kế hoạch chương trình hoạt động, thông qua Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức đưa ra các chỉ tiêu phân đấu cụ thể và phổ biến đến toàn thể CB-GV-NV về các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên cũng như Nghị quyết của Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức để thực hiện tốt kế hoạch nhiệm vụ trong năm học.

Tổ chuyên môn phối hợp với tổ công đoàn xây dựng kế hoạch hoạt động cho phù hợp với đặc thù công việc của tổ mình và đăng ký thi đua gửi về cho Hội đồng Thi đua – Khen thưởng và Ban Chấp hành Công đoàn trường.

Mỗi CB-GV-NV có một ý tưởng, sáng kiến, giải pháp cụ thể nhằm cải tiến, sửa đổi, nâng cấp đồ dùng dạy học, cải tiến lề lối làm việc với mục đích nâng cao hiệu quả đào tạo, hiệu suất công tác, làm đẹp hơn trường lớp và môi trường sư phạm. Cuối năm học, Công đoàn sẽ đề xuất Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Nhà trường xét tuyên dương và khen thưởng các tập thể, cá nhân đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc